

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2012

THÔNG TƯ

Quy định sửa đổi, bổ sung Mục lục ngân sách nhà nước

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Thuế môi trường số 57/2010/QH12 ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước.

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định sửa đổi, bổ sung mục lục ngân sách nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC ngày 02/6/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hệ thống mục lục ngân sách nhà nước đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 144/2011/TT-BTC ngày 21/10/2011 của Bộ Tài chính như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC ngày 02/6/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hệ thống mục lục ngân sách nhà nước đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 điều 5 Thông tư số 144/2011/TT-BTC như sau:

1. Sửa đổi các Tiểu mục của Mục 2000 “Thuế bảo vệ môi trường” như sau:

a) Sửa tên Tiểu mục 2001 “Thu từ xăng”, thành “Thu từ xăng sản xuất trong nước”;

b) Sửa tên Tiểu mục 2002 “Thu từ dầu Diesel”, thành “Thu từ dầu Diesel sản xuất trong nước”;

c) Sửa tên Tiểu mục 2003 “Thu từ dầu hoả”, thành “Thu từ dầu hoả sản xuất trong nước”;

d) Sửa tên Tiểu mục 2004 “Thu từ dầu mazut, dầu mỡ nhờn”, thành “Thu từ dầu mazut, dầu mỡ nhờn sản xuất trong nước”;

đ) Sửa tên Tiểu mục 2005 “Thu từ than đá”, thành “Thu từ than đá sản xuất trong nước”;

e) Sửa tên Tiểu mục 2006 “Thu từ dung dịch hydro, chloro, fluoro, carbon”, thành “Thu từ dung dịch hydro, chloro, fluoro, carbon sản xuất trong nước”;

f) Sửa tên Tiểu mục 2007 “Thu từ túi ni lông”, thành “Thu từ túi ni lông sản xuất trong nước”;

g) Sửa tên Tiểu mục 2008 “Thu từ thuốc diệt cỏ”, thành “Thu từ thuốc diệt cỏ sản xuất trong nước”;

h) Sửa tên Tiểu mục 2049 “Thu từ các sản phẩm, hàng hoá khác”, thành “Thu từ các sản phẩm, hàng hoá nhập khẩu khác”.

2. Bổ sung các Tiểu mục của Mục 2000 “Thuế bảo vệ môi trường” như sau:

a) Tiểu mục 2009 “ Thu từ nhiên liệu bay sản xuất trong nước”;

b) Tiểu mục 2019 “ Thu từ các sản phẩm hàng hoá khác sản xuất trong nước”;

c) Tiểu mục 2031 “Thu từ xăng nhập khẩu”;

d) Tiểu mục 2032 “Thu từ nhiên liệu bay nhập khẩu”;

đ) Tiểu mục 2033 “Thu từ dầu Diesel nhập khẩu”;

e) Tiểu mục 2034 “Thu từ dầu hoả nhập khẩu”;

f) Tiểu mục 2035 “Thu từ dầu mazut, dầu mỡ nhờn nhập khẩu”;

g) Tiểu mục 2036 “Thu từ than đá nhập khẩu”;

h) Tiểu mục 2037 “Thu từ dung dịch hydro, chloro, fluoro, carbon nhập khẩu”;

i) Tiểu mục 2038 “Thu từ túi ni lông nhập khẩu”;

k) Tiểu mục 2039 “Thu từ thuốc diệt cỏ nhập khẩu”.

Điều 2. Hiệu lực và tổ chức thực hiện:

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2013. Các quy định sửa đổi, bổ sung tại Thông tư này được thực hiện từ năm ngân sách 2013.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Văn phòng Ban chỉ đạo TW về phòng, chống tham nhũng;
- Cơ quan TW các đoàn thể;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở TC, Cục Thuế, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Công báo;
- Website Chính phủ và Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, NSNN.

